

Phát huy vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

TRẦN DIỆU HƯƠNG*

Tóm tắt

Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm xác định vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tình hình sử dụng và khai thác thông tin thư viện cũng như việc học tập tại thư viện của sinh viên còn hạn chế, sinh viên chưa chủ động tự học hỏi tìm tòi thông tin thông qua các tài liệu được cung cấp trên thư viện.

Từ khóa: vai trò của thư viện, chuẩn AUN, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Summary

This study is to determine the role of library in training students under AUN standards at Ho Chi Minh City University of Food Industry. The outcome shows that the situation of students using and exploiting information from library as well as studying stays limited. Also, they have not actively self-explored information through materials provided in the library.

Keywords: role of library, AUN standard, Ho Chi Minh City University of Food Industry

GIỚI THIỆU

Thư viện cung cấp cho bạn đọc những thông tin khoa học mới mẻ, là cầu nối giữa tri thức và người dùng tin. Bên cạnh đó, thư viện còn là nơi cung cấp nguồn tài liệu phục vụ cho quá trình nghiên cứu khoa học, học tập và giải trí của cán bộ giảng viên và sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng. Để tiến tới đáp ứng theo chuẩn AUN (ASEAN University Network), tác giả đã nghiên cứu vai trò của thư viện trong đào tạo của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy hơn nữa vai trò của thư viện trong các trường đại học, cao đẳng.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

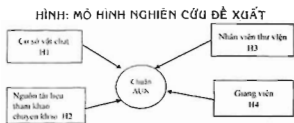
Cơ sở lý thuyết

Theo Joan M. Reitz (2005), thư viện trường đại học (cao đẳng) là một cơ sở hoặc một hệ thống các cơ sở do nhà trường thành lập, quản lý và cấp ngân sách hoạt động để đáp ứng các nhu cầu về thông tin, tra cứu và thông tin về môn học của sinh viên, các khoa và cán bộ nhà trường. Theo định nghĩa này, thì thư viện trường đại học (cao đẳng) có thể là một thư viện hoặc hệ thống các thư viện (hệ thống các thư viện, bao gồm: thư viện trường, thư viện các khoa hợp lại nhưng có mối liên hệ mật thiết với nhau) chịu sự quản lý của nhà trường và do nhà trường cấp ngân sách cũng hướng tới mục tiêu chung là cung cấp nguồn thông tin cho người đọc.

Về vai trò của thư viện trường đại học (cao đẳng), Lê Ngọc Oánh (2011) cho rằng, thư viện trường học có vai

*ThS., Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh
Email: dieuhuong220287@yahoo.com.vn

Ngày nhận bài: 28/12/2018; Ngày phản biện: 12/01/2019; Ngày duyệt đăng: 16/01/2019



Nguồn: Đề xuất của tác giả

trò là một cơ quan truyền thông trong nhà trường, nhằm mục đích cung cấp thông tin để giải đáp thắc mắc, thỏa mãn óc tò mò, tìm hiểu của học sinh, là động lực để đóng góp vào việc cải tiến giáo dục trong nhà trường, nhằm mục đích sử dụng các nguồn tài liệu để hỗ trợ cho sự thay đổi cách học tập và giảng dạy trong nhà trường.

Từ đó cho thấy, thư viện có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục đại học, mà hiện nay cái đích hướng tới của các trường đại học là đảm bảo chất lượng đào tạo theo chuẩn AUN. Vậy AUN là gì?

AUN là mạng lưới các trường đại học hàng đầu Đông Nam Á được thành lập vào tháng 11/1995 bởi sáng kiến của Hội đồng bộ trưởng giáo dục các nước Đông Nam Á, với các thành viên đầu tiên do bộ trưởng bộ giáo dục các nước đề cử.

Mục đích của AUN là thúc đẩy sự hợp tác và nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu, trao đổi giảng viên và sinh viên giữa các trường ASEAN.

Mô hình nghiên cứu

Để tìm ra các nhân tố xác định vai trò của thư viện ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo theo chuẩn AUN, ở trong nước và trên thế giới đã có những công trình nghiên cứu về vấn đề này, như: Phạm Ngọc Thiên Thanh (2014), Phạm Thị Yên (2005), Trần Thị Minh Nguyệt (2007). Trên cơ sở kế thừa các công trình nghiên cứu ở trên, tác giả đưa ra mô hình nghiên cứu gồm 4 nhân tố xác định vai trò của thư viện ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo theo chuẩn AUN của sinh viên hệ cao đẳng Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. Đó là: (1) Cơ sở vật chất; (2) Nguồn tài liệu tham khảo, chuyên khảo; (3) Nhân viên thư viện, và (4) Giảng viên. Bốn nhân tố này được tác giả đưa vào mô hình nghiên cứu như Hình.

Từ mô hình nghiên cứu đề xuất nêu trên, các giả thuyết nghiên cứu đặt ra như sau:

H1: Cơ sở vật chất có mối quan hệ tương quan thuận đối với Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN.

H2: Nguồn tài liệu tham khảo, chuyên khảo có mối quan hệ tương quan thuận đối với Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN.

H3: Nhân viên thư viện có mối quan hệ tương quan thuận đối với Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN.

H4: Giảng viên có mối quan hệ tương quan thuận đối với Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN.

Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện thông qua khảo sát 300 sinh viên thuộc các ngành khác nhau đang theo học hệ cao đẳng tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ

Chí Minh trong thời gian từ cuối năm 2017/2018. Sau khi thu về và làm sạch dữ liệu mẫu hợp lệ được đưa vào nghiên cứu phân tích.

Các phương pháp phân tích dữ liệu được sử dụng là: thống kê mô tả, phân tích nhân tố khám phá (EFA), phân tích mô hình hồi quy. Thang đo của các biến độc lập và biến phụ thuộc được thiết kế dựa theo các nghiên cứu trước đó, đánh giá theo thang đo Likert 5 điểm (Bài viết sử dụng cách viết số thập phân theo chuẩn quốc tế).

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Kiểm định chất lượng thang đo Cronbach's Alpha

Theo kết quả nghiên cứu, đối với thang đo yếu tố cơ sở vật chất hệ số Alpha của tổng thể = 0.863 > 0.6. Đồng thời hệ số tương quan biến - tổng của các biến quan sát (Corrected Item-Total Correlation) đều >0.3. Điều này chứng tỏ, mười biến của thành phần này có độ tin cậy và thang đo phù hợp cho phân tích EFA tiếp theo.

Tất cả các nhân tố còn lại đều có hệ số Alpha của tổng thể >0.6 và hệ số tương quan biến - tổng của các biến quan sát đều >0.3 qua phân tích kiểm định Cronbach's Alpha thang đo của tất cả các nhân tố trong mô hình được chấp nhận.

Do vậy, tất cả các biến quan sát đều đưa vào phân tích EFA. Kết quả phân tích EFA đúng như kỳ vọng. Tất cả các điều kiện về phân tích EFA đều đáp ứng, hệ số KMO = 0.87 > 0.5; Sig. = 0.000 < 0.05; Kết quả dữ liệu nghiên cứu trị số phương sai trích là 66.636%. Điều này có nghĩa là, 66.636% thay đổi của các nhân tố được giải thích bởi các biến quan sát.

Phương trình hồi quy tuyến tính có dạng như sau:

$$Y = \beta_0 + X_1\beta_1 + X_2\beta_2 + X_3\beta_3 + X_4\beta_4 + \varepsilon$$

Trong đó:

ε : là hệ số nhiễu

X_1 : Giảng viên

X_2 : Cơ sở vật chất

X_3 : Tài liệu học tập

X_4 : Nhân viên thư viện

Y : Vai trò của thư viện trong đào tạo

Ở Bảng 1, với R^2 điều chỉnh bằng 0,289 có nghĩa là 28,9% Vai trò của thư viện được giải thích bởi các thành phần Giảng viên, Cơ sở vật chất, Tài liệu học tập và Nhân viên thư viện. Các biến (Bảng 2) tương ứng với phân tích nhân tố cho thấy mô hình hồi quy có ý nghĩa được phù hợp với dữ liệu ở độ tin cậy 99%

Kết quả hồi quy

Kết quả hồi quy ở Bảng 3 cho thấy, biến Giảng viên có hệ số 0.397 và tương quan thuận với biến Vai trò của thư viện. Trong điều kiện các nhân tố khác không đổi, khi sinh viên đánh giá nhân tố Giảng viên tăng thêm 1 điểm thì Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN tăng thêm 0.397 điểm.

Biến Cơ sở vật chất có hệ số 0.191 và tương quan thuận với biến Vai trò của thư viện. Trong điều kiện các nhân tố khác không đổi, khi sinh viên đánh giá nhân tố Cơ sở vật chất tăng thêm 1 điểm thì Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN tăng thêm 0.191 điểm.

Biến Tài liệu học tập có hệ số 0.279 và tương quan thuận với biến Vai trò của thư viện. Trong điều kiện các nhân tố khác không đổi, khi sinh viên đánh giá nhân tố Tài liệu học tập tăng thêm 1 điểm, thì Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN tăng thêm 0.279 điểm.

Biến Nhân viên thư viện có hệ số 0.163 và tương quan thuận với biến Vai trò của thư viện. Trong điều kiện các nhân tố khác không đổi, khi sinh viên đánh giá nhân tố Nhân viên thư viện tăng thêm 1 điểm, thì Vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN tăng thêm 0.163 điểm.

KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Kết quả nghiên cứu cho thấy, tình hình sử dụng và khai thác thông tin thư viện cũng như việc học tập tại thư viện của sinh viên còn hạn chế, sinh viên chưa chủ động tự học hỏi tìm tòi thông tin thông qua các tài liệu được cung cấp trên thư viện.

Qua đó, tác giả đưa ra một số kiến nghị nhằm phát huy vai trò của thư viện trong đào tạo theo chuẩn AUN đối với sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh, như sau:

BẢNG 1: KẾT QUẢ R VÀ R²

Mô hình	Hệ số R	Hệ số R ²	Hệ số R ² - hiệu chỉnh	Sai số chuẩn của ước lượng
1	550 ^a	.303		289
				8431.1083

BẢNG 2: KẾT QUẢ ANOVA

ANOVA ^a						
	Model	Sum of Squares	Df	Mean Square	F	Sig.
1	Regression	78.448	5	15.690	22.072	.000 ^b
	Residual	180.552	254	.711		
	Total	259.000	259			

BẢNG 3: KẾT QUẢ HỒI QUY

Biến	Hệ số chưa chuẩn hóa		Hệ số chuẩn hóa	T	Sig.
	B	SE	Beta		
Hằng số	8.083E-17	.052		.000	1.000
Giảng viên	.397	.052	.397	7.585	.000
Cơ sở vật chất	.191	.052	.191	3.639	.000
Tài liệu học tập	.279	.052	.279	5.319	.000
Nhân viên thư viện	.163	.052	.163	3.114	.002

Người Nghiên cứu của tác giả

Thứ nhất, hiện đại hóa cơ sở vật chất. Cần trang bị việc tra cứu, tìm kiếm tài liệu bằng máy tính nhằm tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả của việc tra cứu thông tin; đồng thời, cần trang bị thêm số lượng máy cho thư viện để đáp ứng nhu cầu sinh viên; nâng cấp đường truyền internet để sinh viên có thể tham gia tra cứu tài liệu qua một số trang web học tập kịp thời.

Thứ hai, đổi mới nguồn tài liệu tham khảo. Cần bổ sung phong phú thêm các đầu sách tham khảo, đầu sách chuyên ngành cho sinh viên các ngành đào tạo; hệ thống tài liệu điện tử cần cập nhật thông tin sách và các tạp chí nhiều hơn nữa.

Thứ ba, đổi mới đội ngũ nhân viên thư viện. Cần đào tạo đội ngũ nhân viên thư viện nhiệt tình với công việc, có tâm huyết với nghề, có trình độ tin học để có thể nâng cao hiệu quả sử dụng thư viện.

Thứ tư, đổi mới giảng viên. Cần khuyến khích sinh viên sử dụng phương pháp học tập bằng hình thức, khuyến khích các em tự học, tự tìm kiếm thông tin một cách chủ động, sáng tạo, phù hợp với xu thế hiện nay. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Ngọc Thiên Thanh (2014). *Đánh giá sự hài lòng của sinh viên về chất lượng phục vụ tại thư viện trung tâm Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sỹ, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
- Phạm Thị Yên (2005). *Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện của Trung tâm thông tin thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội*, Luận văn thạc sỹ khoa học thư viện, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội
- Joan M. Reitz (2005). *Dictionary for Library and Information Science*
- Lê Ngọc Oánh (2011). *Vai trò của thư viện trường học trong đổi mới giáo dục, Bản tin thư viện công nghệ thông tin*, Tháng 6
- Trần Thị Minh Nguyệt (2007). *Đổi mới hoạt động thông tin thư viện tại các trường đại học phục vụ đào tạo theo học chế tín chỉ, Tạp chí Giáo dục*, số 166